Không có dược tính

- Không TD thay đổi chức năng CQ
- Không TD phụ nguy hiểm

ncl Thuốc PX chỉ đóng vai trò là chất mang HNPX
(suy thận vẫn tiêm được, unlike contrast media)

Đơn vị liều (TPX)

Đơn vị liều: hoạt độ PX

- **1 Ci = 3.7 x 10^10 B**q (pr/s)

— Marie Curie: tìm ra Ra
— Hanrie Becquerel: tìm ra Uranium
(nguyên tố PX đầu tiên được tìm thấy)

Nồng độ hoạt độ (TPX)

- ?: Hoạt độ PX / 1 đơn vị **V**
- Ý nghĩa: muốn đưa vào cơ thể V nhỏ
  nhưng hoạt độ PX lớn
  --> tăng nồng độ hoạt độ

Vậy nồng độ HCDD là:

$$\text{HCĐ D} = \frac{m}{V} \text{ (g/l)}$$

Hoạt độ riêng (TPX)

- ?: Hoạt độ PX / 1 đơn vị **KL**
- Ý nghĩa: nếu lượng HCDD đưa vào quá lớn
  có thể làm nhiễu kết quả
  (vì sự gắn HCDD-HNPX không phải lúc nào cũng 100%.
  lượng HCDD không gắn có thể travel lung tung làm nhiễu)

Tinh khiết hóa PX

- Đánh giá: HNPX dạng tự do tách ra khỏi TPX
- Yêu cầu: dạng mong muốn (HNPX-gắn-HCDD) >= 98%

Tinh khiết HNPX

- Đánh giá: HNPX tương tự lẫn vào (cùng đồng vị, nhóm của HNPX)
  - tham gia vào PU đánh dấu
  - *or* ở dạng tự do
- Yêu cầu: dạng mong muốn (không lẫn) >= 98%

Tinh khiết hóa học

- Đánh giá: tạp chất lẫn vào HCDD (đồng đẳng, đồng phân của HCDD)
  - dễ tham gia vào PU đánh dấu
- Yêu cầu: dạng mong muốn (không lẫn) >= 98%

LIVEWORKSHEETS